

Số: 107/KH-MNLH

Long Hưng, ngày 10 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

Căn cứ Hướng dẫn số 672/PGDĐT-NVMN ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Trường Mầm non Long Hưng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Mầm non Long Hưng có địa chỉ tại ấp Mỹ Khánh A, xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, trường được xây dựng kiên cố.

- Về đội ngũ: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB-GV-NV) 32. Trong đó: Cán bộ quản lý (CBQL) 03, giáo viên (GV): 24, nhân viên (NV): 05 (kế toán, bảo vệ, phục vụ và 02 cấp dưỡng).

- Về số lớp, số học sinh: Trường có 12 lớp với 297 trẻ. Trong đó:

+ Nhà trẻ: 1 nhóm, 17 trẻ

+ Mầm: 2 lớp, 34 trẻ

+ Chồi: 4 lớp, 86 trẻ

+ Lá: 5 lớp, 160 trẻ

- Về cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi:

+ Có 12 phòng học: 08 phòng ở điểm chính, 04 phòng ở các điểm lẻ.

+ Khối phòng hành chính có 06 phòng; 01 phòng nghệ thuật; 01 phòng giáo dục thể chất; 01 phòng đa năng; 01 nhà bếp; 01 nhà ăn.

+ Đồ dùng đồ chơi (được cấp theo danh mục Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/02/2010 của Bộ GDĐT về Ban hành Danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN và Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số thiết bị quy định tại danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/02/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT): có 12/12 được trang bị tương đối đầy đủ.

1. Thuận lợi

- Được sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng GDĐT huyện Mỹ Tú, sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh và các ban ngành đoàn thể trên địa bàn.

- Trường được đầu tư xây dựng khá quy mô, kiên cố hóa, môi trường thoáng mát và nằm ở nơi trung tâm đông dân cư đi lại thuận tiện trong việc đưa, đón trẻ.

- Ở điểm chính có tường rào bao quanh, phòng học được xây dựng kiên cố bảo đảm an toàn, thoáng mát. Điểm lẻ các phòng học được sửa chữa cải tạo phù hợp với mẫu giáo, điểm Tân Hòa C có hàng rào bao quanh đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Trường có đủ phòng học, đảm bảo 100% các lớp đều được học 2 buổi/ngày.

- Sân trường sạch sẽ, có đồ chơi ngoài trời cho trẻ chơi. Có nhà vệ sinh bố trí ở từng lớp dành cho trẻ và có khu vệ sinh riêng dành cho CB-GV-NV.

- Điện, nước sinh hoạt: sử dụng nước máy đảm bảo vệ sinh cho trẻ, có điện thắp sáng;

- Đội ngũ GV: 95,83% đạt chuẩn và trên chuẩn đạt 54,16%, có tinh thần trách nhiệm trong công tác chăm sóc giáo dục (CSGD) trẻ, có sự đoàn kết thống nhất, dân chủ trong trường học.

- Tỷ lệ giáo viên 2.0/lớp đảm bảo cho công tác dạy 2 buổi/ngày,

- Trường đạt chuẩn công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT) hàng năm.

- Tháng 6 năm 2023, trường vinh dự được công nhận trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục Mức độ 2.

Công tác vệ sinh trường, lớp, phòng chống dịch bệnh trong trường học được nhà trường thực hiện tốt và duy trì hàng năm.

2. Khó khăn

- Tỷ lệ trẻ ăn bán trú ở trường tại điểm chính chưa đạt 100%, một số phụ huynh còn mang cơm cho trẻ.

- Chưa tổ chức được cho các cháu ở điểm lẻ ăn bán trú (do thiếu cơ sở vật chất, khoảng cách điểm chính và các điểm lẻ xa nên khó khăn trong việc di chuyển thức ăn đến các điểm).

- Còn 2 lớp điểm lẻ Tân Phước A2 phòng học xây dựng theo kiểu cách của tiểu học (do tiểu học bàn giao qua).

- Kệ đồ chơi được cấp sử dụng nhiều năm đã hư hỏng (do chất lượng không đảm bảo, làm từ vật liệu ván ép). Hiện tại trường thiếu 20 cái kệ.

- Do trẻ nhỏ và 1 số trẻ phải ở với ông bà nên phụ huynh còn ngại đưa con đến trường đặc biệt là trẻ nhà trẻ và trẻ 3 tuổi nên ảnh hưởng đến chỉ tiêu huy động học sinh của trường.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất

lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục tại đơn vị.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Tiếp tục rà soát, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi.

4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo đủ giáo viên (GV) theo qui định; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Tiếp tục tham mưu Phòng Giáo dục cùng UBND huyện, triển khai kịp thời các chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục để đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, trong đó quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non khuyết tật, trẻ em người dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

7. Thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số trong GDMN.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Tăng cường phối hợp với các cơ sở GDMN trong địa bàn huyện, các ban ngành ở địa phương để làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản liên quan đến công tác GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục; tham mưu đầu tư xây dựng cơ sở phục vụ nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, nắm thông tin việc quản lý và triển khai thực hiện các dịch vụ hỗ trợ nâng cao chất lượng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN bảo đảm đúng quy định, phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở GDMN.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách đối với trẻ

em, giáo viên và cơ sở GDMN theo quy định.

- Làm tốt công tác tham mưu cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các dự án, chương trình¹, đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng. Phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo -5 tuổi và thực hiện Chương trình GDMN bảo đảm chất lượng.

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình.

- Thực hiện đúng theo quy định việc quản lý cơ sở GDMN; chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp tốt với các đoàn thể trong nhà trường để kiểm tra, rà soát, nắm thông tin và hướng dẫn, giám sát, chấn chỉnh công tác tổ chức hoạt động, bảo đảm an toàn cho trẻ em trong đơn vị.

- Giao quyền tự chủ cho Phó hiệu trưởng và các tổ trưởng được quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; gắn quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình trước Hiệu trưởng

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục trong đơn vị theo quy định nhằm phát huy vai trò của các chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong đơn vị; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản và số hoá hồ sơ sổ sách; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong đơn vị.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong các cơ sở GDMN

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; Phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện tốt các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong đơn vị. Đối với phụ huynh đưa đón trẻ em bằng xe ô tô phải tuân thủ nghiêm quy định pháp luật hiện hành, nêu cao tinh thần trách nhiệm, đảm bảo an toàn cho trẻ .

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn về kiến thức pháp luật có liên quan đến công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các lớp trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong các lớp; giáo dục kiến thức, kỹ năng kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.2.1 Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm y tế huyện và Trạm y tế xã Long Hưng tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho giáo viên; tổ chức kiểm tra sức khỏe và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp; đồng thời kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ tại trường. Nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn bán trú; tăng cường công tác tự kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại đơn vị.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Đặc biệt trong năm học 2024-2025 nhà trường tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

2.2.2 Đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình GDMN: chỉ đạo triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của nhà trường trong việc phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi...; bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 07/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số”, cụ thể: bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho CBQL, GVMN về tăng cường tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; đầu tư cơ sở vật chất trường lớp và xây dựng cảnh quan môi trường tăng cường tiếng Việt cho trẻ; tiếp tục thực hiện đầy đủ chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực tiếp dạy trẻ người dân tộc thiểu số theo quy định; nâng chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp một.

- Tổng kết, đánh giá Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm; nhân rộng các mô hình, điển hình trong thực hiện tốt Chuyên đề; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả, ưu điểm thực hiện chuyên đề, bài học kinh nghiệm, mô hình sáng tạo tại đơn vị.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập; truyền thông nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại đơn vị. Thực hiện đúng các chế độ cho người khuyết tật theo qui định nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, Giáo viên, các lớp có trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Tăng cường năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN trong quản lý và thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật. Rà soát việc thực hiện chính sách đối với những cơ sở GDMN đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục vào trong thực hiện Chương trình GDMN: Giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu,...

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN đảm bảo điều kiện vào học lớp một; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp Một; tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp Một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở các lớp có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-GDDT và các văn bản Bộ GDĐT.

3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, CSVC, đội ngũ

3.1 Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

Tiếp tục tham mưu với các cấp trong việc rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Tăng cường thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực

hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng Phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi.

3.2 Tăng cường CSVC, kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt Chuẩn quốc gia

- Tăng cường tham mưu lãnh đạo các cấp khai thác các nguồn lực từ các Chương trình Mục tiêu Quốc gia, ưu tiên đầu tư cho trường về nguồn lực đầu tư xây dựng trường, lớp, CSVC, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN và thực hiện công tác xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 2.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí để cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định hiện hành; bổ sung các thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

- Kịp thời hoàn thành và nâng cao chất lượng công tác tự đánh giá và đề nghị đánh giá ngoài, xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2 gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

3.3 Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới

- Tích cực tham mưu lãnh đạo các cấp trong việc phân bổ chỉ tiêu biên chế cho đơn vị đảm bảo đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu 02 GV/lớp; nhằm bảo đảm công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, đặc biệt bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường; chủ động tham mưu nhằm đảm bảo điều kiện đội ngũ thực hiện Chương trình GDMN mới. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

- Triển khai hiệu quả chất lượng công tác Hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bồi dưỡng đội ngũ để chuẩn bị thực hiện Chương trình GDMN mới; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong đơn vị khuyến khích CBQL, GVMN tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Rà soát, đánh giá thực hiện kế hoạch “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025” của đơn vị. Tiếp tục bồi dưỡng, đào tạo giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019; ưu tiên thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP.

4. củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT và chuẩn bị cho phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công

nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tiếp tục rà soát, chủ động tham mưu lãnh đạo các cấp bổ sung các điều kiện về đội ngũ và CSVC bảo đảm thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng Phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi. Tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong GDMN: Thúc đẩy ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDMN, đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý, trong tổ chức hoạt động của đơn vị.

- Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN.

6. Phát động các phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn địa phương; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay tạo sức lan tỏa tích cực trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt tuyên truyền Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử về kết quả thực hiện các Nghị quyết liên quan đến GDMN, chính sách pháp luật, chuyên đề về GDMN, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị qua các trang Website của trường. Phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền về tình hình triển khai các chính sách phát triển GDMN, việc phát triển mạng lưới quy mô trường lớp, về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, công tác xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm,... để phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng nhà trường, tạo sức lan tỏa sâu rộng thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN.

7. Công tác kiểm tra

- Đổi mới công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với GDMN theo hướng phân cấp, hiệu quả, đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên; bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại đơn vị.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra các hoạt động của các lớp. Ban

giám hiệu quan tâm hướng dẫn các lớp thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học; thực hiện công tác kiểm tra đảm bảo đúng quy định; phối hợp với công đoàn tổ chức Đảng trong kiểm tra, giám sát.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các bộ phận trong Nhà trường căn cứ kế hoạch này và tình hình thực tế của đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể để thực hiện đạt hiệu quả tốt nhất.

Các lớp thực hiện báo cáo đúng thời gian, đúng quy định, các số liệu phải chính xác./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Mỹ Tú;
- CB-GV-NV trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Trúc Ly

PHÒNG GDĐT HUYỆN MỸ TÚ



Nguyễn Minh Trí